

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Gia Lai

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2008/TTLT-BYT-BNV ngày 30/12/2008 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Chi cục ATVSTP trực thuộc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1243/QĐ-SYT ngày 31/12/2020 của Sở Y tế Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hành chính-Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Phòng Hành chính-Tổng hợp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Chi cục.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Trưởng (phó) phòng chức năng của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Y tế (báo cáo);
- Website Chi cục;
- Lưu VT, HCTH.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Đang

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
CHI CỤC AN TOÀN
VỆ SINH THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2021 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Gia Lai

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CCATVSTP ngày /01/2021
của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Gia Lai)

I. MỤC TIÊU

1. Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh Gia Lai và ngành Y tế; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030.

2. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, nâng cao trách nhiệm công vụ, công chức gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, kỹ năng thực thi công vụ và ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp trong thực thi nhiệm vụ.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu xây dựng, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

4. Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính (TTHC) còn chồng chéo, khó thực hiện đề kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ; TTHC liên quan đến cá nhân, tổ chức được thực hiện theo hướng gọn nhẹ, đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC.

5. Thực hiện bố trí công chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.

7. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thực thi công vụ; ứng dụng có hiệu quả các phần mềm dịch vụ công, từng bước hiện đại hoá nền hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý và điều hành của cơ quan. Thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại đơn vị.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương ban hành.

Thường xuyên đăng tải các văn bản liên quan đến công tác CCHC, hoạt động chuyên môn trên Website của đơn vị tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức tiếp cận, thực hiện.

Rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp, kịp thời phát hiện, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện tốt việc kiểm soát TTHC, kịp thời tham mưu Sở Y tế, trình UBND tỉnh công bố thủ tục hành chính (TTHC) theo quy định; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; Thực hiện giải quyết các TTHC đảm bảo chính xác, nhanh gọn, đúng quy trình.

Đăng tải công khai, kịp thời các TTHC đã được UBND tỉnh phê duyệt lên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Tổ chức thống kê, theo dõi kết quả giải quyết TTHC của tổ chức, công dân thông qua báo cáo tuần, tháng, quý, năm; thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với tổ chức, cá nhân; Tổ chức khảo sát bằng các hình thức thích hợp để đánh giá hiệu quả, sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của công chức khi giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về hành chính theo quy định, đảm bảo không gây phiền hà, khó khăn, vướng mắc trong giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân trong quá trình làm việc.

Cử công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của phòng ban trong Chi cục và biên chế được giao để sắp xếp, phân công công chức đảm nhiệm công việc phù hợp với khả năng, sở trường công tác và chuyên môn được đào tạo nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ sót và không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc được giao.

Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

Tiếp tục thực hiện tốt quy chế làm việc của đơn vị, cải tiến lề lối làm việc, bảo đảm cho việc quản lý, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng phòng ban và công chức một cách chặt chẽ, nghiêm túc.

4. Cải cách công vụ

Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho công chức, người lao động.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho công chức để nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng công tác gắn với tiêu chuẩn, chức danh công chức. Khuyến khích công chức học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời gian làm việc, văn hóa công sở đối với đội ngũ công chức trong thi hành công vụ.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo theo quy định của pháp luật gắn với các nội dung khác theo yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công chức.

5. Cải cách tài chính công

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức tự kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Nhà nước gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100%. Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử...) đạt 100%.

Tăng cường triển khai xây dựng và cung cấp Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4 đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

Tiếp tục duy trì, tăng cường sử dụng có hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh. Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định của pháp luật lên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng dưới nhiều hình thức về công tác giải quyết TTHC và việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua DVCTT mức độ 3 và 4, dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).

Nghiên cứu, đề xuất các chính sách, biện pháp khai thác, sử dụng hiệu quả mạng bưu chính công cộng, chú trọng đến việc triển khai cung ứng dịch vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích.

Triển khai có hiệu quả việc áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại đơn vị.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

Tổ chức tự kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác CCHC tại đơn vị nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh, của ngành y tế và của cơ quan nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

Tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC. Thường xuyên cử công chức tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với tổ chức, công dân và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện CCHC

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Có biện pháp tăng cường đôn đốc kiểm tra cải cách hành chính.

2. Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực thực hiện CCHC

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả. Tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm của hoạt động công vụ.

Nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ công chức làm công tác CCHC. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với các cán bộ làm công tác cải cách theo quy định.

Gắn trách nhiệm của từng cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ CCHC với đánh giá công chức hàng năm, bình xét, thi đua khen thưởng.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền CCHC

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức nhằm phát huy vai trò của cá nhân, tổ chức tham gia CCHC.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chi cục trưởng có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện những nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách hành chính năm 2021.

Phòng Hành chính-Tổng hợp làm đầu mối tổng hợp tình hình thực hiện công tác CCHC của đơn vị; đề xuất với Lãnh đạo xử lý những vấn đề phát sinh, khen thưởng những cá nhân có thành tích và phê bình, kỷ luật những cá nhân thực hiện không nghiêm túc công tác cải cách hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Gia Lai./.